

## KẾ HOẠCH

**triển khai thực hiện Đề án số 15-ĐA/TU, ngày 10/12/2025 về phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, xã Phủ Thông năm 2026**

-----

Thực hiện Kế hoạch số 39-KH/TU, ngày 12/01/2026 của Tỉnh uỷ Thái Nguyên về thực hiện Đề án số 15-ĐA/TU, ngày 10/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, năm 2026. Ban Thường vụ Đảng uỷ xã Phủ Thông xây dựng kế hoạch thực hiện năm 2026, cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Đề án số 15-ĐA/TU đến các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân; nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, phát huy vai trò của hệ thống chính trị trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Tạo môi trường thuận lợi để kinh tế tư nhân phát triển lành mạnh, đúng định hướng, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm, nâng cao thu nhập và đời sống Nhân dân.

#### 2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của Đảng uỷ; sự phối hợp chặt chẽ giữa cấp ủy, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong tổ chức thực hiện.

- Các chi bộ, cơ quan, đơn vị cụ thể hóa nội dung Kế hoạch gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao; xác định rõ nhiệm vụ, lộ trình thực hiện, trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân.

- Việc tổ chức thực hiện phải thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm;

tăng cường kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo theo quy định.

## II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

### 1. Mục tiêu

- Đến hết năm 2026, duy trì các doanh nghiệp hiện có trên địa bàn, thành lập mới ít nhất 01 doanh nghiệp.

- Xây dựng chính sách thu hút, hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp trên địa bàn, các doanh nghiệp ngày càng lớn mạnh.

- Phần đầu tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn tăng 11%.

- Phần đầu giải quyết việc làm cho khoảng 75% tổng số lao động toàn xã; năng suất lao động tăng 8,5 - 9,5% trở lên.

### 2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

#### 2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Nhất quán nhận thức của cấp ủy, chính quyền, hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong xã về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân.

- Chỉ đạo tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 68- NQ/TW, Nghị quyết số 198/2025/QH15, Nghị quyết số 138/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP, Kế hoạch hành động số 08-KH/TU và vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân theo hướng đa dạng hóa các hình thức, phương thức tuyên truyền; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Chú trọng công tác phát triển đảng viên gắn với việc nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong các doanh nghiệp, để đảng viên trong các doanh nghiệp phát huy vai trò nòng cốt, tiên phong trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, góp phần xây dựng doanh nghiệp phát triển ổn định và bền vững.

2.2. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh nhằm nâng cao năng lực quản trị, mở rộng quy mô hoạt động và tạo điều kiện thuận lợi để chuyển đổi, phát triển thành doanh nghiệp bền vững

- Hỗ trợ tiếp cận, sử dụng các sản phẩm tài chính; xây dựng quỹ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; xây dựng và triển khai các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp; cơ chế vay vốn linh hoạt với lãi suất hợp lý để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhỏ và hộ kinh doanh mở rộng quy mô, khôi phục lại hoạt động các doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động.

- Hỗ trợ tiếp cận thị trường trong nước và xuất khẩu thông qua các hội chợ, triển lãm, các sàn giao dịch thương mại điện tử và các chương trình xúc tiến thương mại.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh áp dụng công nghệ số, cải thiện quy trình vận hành, tối ưu hóa chi phí và nâng cao hiệu quả quản lý nội bộ.

- Khuyến khích hình thành tổ hợp tác, hợp tác xã: Hỗ trợ thủ tục thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã; Hỗ trợ chi phí xây dựng điều lệ, phương án sản xuất kinh doanh; Ưu tiên tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất cho nhóm hộ liên kết sản xuất, mở rộng quy mô

- Phối hợp xây dựng các giải pháp về chính sách tạo điều kiện thuận lợi để khuyến khích chuyển đổi từ hộ kinh doanh sang doanh nghiệp, thành lập doanh nghiệp mới như: Miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp (*công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp*); có chính sách thuế ưu đãi trong giai đoạn đầu chuyển đổi,...

2.3. Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách để bảo đảm quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, cạnh tranh công bằng và thực thi hợp đồng, tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy sự phát triển bền vững của khu vực kinh tế tư nhân

#### 2.3.1. Thực hiện tốt cơ chế, chính sách

- Triển khai cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Biểu dương, khen thưởng bằng các hình thức khen như: Giấy khen, các danh hiệu... dành cho các doanh nhân, doanh nghiệp điển hình, tiên tiến, kinh doanh hiệu quả, bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng.

- Huy động đội ngũ doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia vào các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2.3.2. Bảo đảm quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, cạnh tranh bình đẳng và thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

- Xây dựng, công bố tại trang thông tin điện tử của xã, các công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước.

- Quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật.

- Tăng cường hiệu quả phòng chống tội phạm công nghệ cao, lừa đảo, chiếm đoạt tài sản. Đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong việc xác minh, phòng ngừa rủi ro an ninh.

2.4. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn,

nhân lực chất lượng cao.

#### 2.4.1. Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân

- Hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch xã Phú Thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 với mục tiêu sắp xếp không gian phát triển mới, tối ưu hoá nguồn lực của xã sau sáp nhập và sắp xếp đơn vị hành chính để đạt được mục tiêu tăng trưởng trong giai đoạn 2026 - 2030, trong đó chú trọng quy hoạch, tổ chức không gian phát triển vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp sáng tạo, logistics.

- Phát huy lợi thế về không gian, bản sắc văn hóa, tài nguyên thiên nhiên, tiềm năng du lịch văn hóa, lịch sử, thu hút đầu tư lĩnh vực văn hóa, du lịch, dịch vụ nghỉ dưỡng. Khuyến khích hình thành các khu tổ hợp “kinh tế - du lịch - dịch vụ tổng hợp” nhằm đảm bảo hài hòa giữa phát triển kinh tế và phát huy lợi thế, bảo tồn môi trường và văn hóa; thu hút đầu tư đa ngành; phối hợp hiệu quả giữa chính quyền địa phương với nhà đầu tư, tư nhân tham gia phát triển hạ tầng gắn với bảo tồn văn hóa và thiên nhiên.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, gắn với việc triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Triển khai có hiệu quả cơ chế, chính sách phù hợp kiểm soát biến động giá đất, đặc biệt là giá đất sản xuất kinh doanh, phi nông nghiệp, hạn chế tối đa việc ảnh hưởng đến kế hoạch đầu tư, sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp; giám sát chặt chẽ diễn biến thị trường đất đai, đặc biệt là đất sản xuất - kinh doanh, phát hiện và xử lý, giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý, giải quyết hiện tượng “sốt” giá bất thường do đầu cơ, hạn chế đưa yếu tố đầu cơ vào cơ chế định giá, từ đó tránh tạo rào cản cho doanh nghiệp tiếp cận quỹ đất và triển khai dự án.

- Tiếp tục rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai của xã theo hướng “đúng, đủ, sạch, sống” bảo đảm kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu có liên quan.

- Thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai; công khai, minh bạch và chủ động cung cấp thông tin tới doanh nghiệp; giảm thiểu thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hỗ trợ tích cực trong giải phóng mặt bằng.

- Tập trung phát triển hạ tầng số bằng cách quy hoạch và đầu tư đồng bộ vào hạ tầng, giải quyết các vướng mắc về mặt bằng, và tập trung vào việc thu hút đầu tư.

- Rà soát và xử lý quỹ đất công, tài sản công chưa sử dụng hoặc sử dụng

hiệu quả thấp (*công sở, nhà làm việc không sử dụng, đất trống, ...*) và xác định rõ các thông tin liên quan như vị trí, diện tích, hiện trạng hạ tầng (*đường, điện, nước, thoát nước*), thời hạn sử dụng đất (*nếu có*), hiện trạng quản lý, ... để chuyển giao cho doanh nghiệp tư nhân thuê/mua phục vụ sản xuất - kinh doanh, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- Rà soát các dự án vướng thủ tục, chậm tiến độ trên địa bàn xã, báo cáo cấp có thẩm quyền về phương án xử lý để khẩn trương đưa vào khai thác nguồn lực đất đai bị lãng phí, đất công, trụ sở cơ quan không sử dụng, đất trong các vụ việc tranh chấp, vụ án kéo dài.

- Triệt để ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.

- Công khai thông tin về quỹ đất, mặt bằng cho thuê, giá thuê, điều kiện kinh doanh, quy trình thủ tục trên các trang, cổng thông tin xã nhằm tăng khả năng tiếp cận cho doanh nghiệp tư nhân với nguồn thông tin đảm bảo rõ ràng, minh bạch.

#### 2.4.2. *Đẩy mạnh và đa dạng hoá nguồn vốn cho kinh tế tư nhân*

- Tổ chức thực hiện chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp; tham gia các buổi đối thoại để nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quan hệ vay vốn giữa ngân hàng - doanh nghiệp trên địa bàn.

- Chủ động thông tin về chương trình, chính sách tín dụng ngân hàng, các giải pháp của ngành ngân hàng; chủ động xử lý những khó khăn vướng mắc phát sinh, đề xuất báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý những vấn đề vượt thẩm quyền kịp thời.

- Đơn giản hóa thủ tục vay vốn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, áp dụng cơ chế đánh giá tín nhiệm thay thế tài sản thế chấp, ..

#### 2.4.3. *Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân*

- Thúc đẩy mạnh mẽ các phong trào khởi nghiệp, đặc biệt hướng tới nhóm đối tượng người trẻ và sinh viên; tạo điều kiện tiếp cận và sử dụng hiệu quả các sản phẩm, dịch vụ tài chính phục vụ khởi nghiệp.

- Chú trọng triển khai mô hình "liên kết ba nhà": nhà nước, nhà trường, doanh nghiệp (*triển khai các chương trình liên kết giữa "học tập - thực tập - tuyển dụng" cho sinh viên; tổ chức hội thảo, ngày hội việc làm, diễn đàn kết nối doanh nghiệp - trường học định kỳ để nắm bắt nhu cầu nhân lực và điều chỉnh kế hoạch đào tạo phù hợp với thực tiễn...*).

- Xây dựng chi tiết dữ liệu về nhu cầu nhân lực của doanh nghiệp tư nhân tại địa phương theo ngành, theo vùng, theo mức kỹ năng, theo xu hướng phát triển...

- Phối hợp triển khai Chương trình đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành cho kinh tế tư nhân theo tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị.

**2.5. Thúc đẩy khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân**

- Nghiên cứu hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân siêu nhỏ, nhỏ và vừa tiếp cận “công nghệ sẵn có” thông qua các nền tảng dùng chung do Nhà nước hỗ trợ, dịch vụ chuyển giao công nghệ, thuê công nghệ để giảm chi phí quay vòng và tăng tốc chuyển đổi số, kết nối doanh nghiệp với các chuyên gia và đơn vị cung cấp giải pháp chuyển đổi số; phối hợp đào tạo, hỗ trợ kinh phí.

- Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tư nhân thực hiện chuyển đổi xanh: giảm lãng phí, tái sử dụng vật liệu, nâng cấp thiết bị tiết kiệm năng lượng...

- Nghiên cứu xây dựng mô hình thí điểm “doanh nghiệp chuyển đổi số - xanh” tại xã: Lựa chọn một số doanh nghiệp tư nhân tiêu biểu ở một số ngành trọng điểm hoặc có khả năng chuyển đổi nhanh (*chế biến nông, lâm, thủy sản, công nghiệp hỗ trợ* ...) để bảo đảm tính đại diện; thực hiện thí điểm trong đó xác định rõ mục tiêu chuyển đổi, hỗ trợ được cung cấp (*về công nghệ, đào tạo, miễn giảm thuế hoặc thuê đất/mặt bằng*...) và cơ chế đo lường kết quả, từ đó nhân rộng kết quả của các mô hình thành công hoặc giảm rủi ro trước khi triển khai rộng của các mô hình chưa hiệu quả; đồng thời hỗ trợ truyền thông để tăng cường sức lan tỏa.

- Tổ chức diễn đàn, hội thảo về đổi mới - công nghệ - chuyển đổi số/xanh dành cho doanh nghiệp tư nhân; cập nhật các xu hướng công nghệ mới, kết nối nhà nước - doanh nghiệp - chuyên gia.

- Nghiên cứu, rà soát, phối hợp đề xuất xây dựng các chính sách đặc thù theo hướng: (i) miễn thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; (ii) miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân cho các chuyên gia, nhà khoa học làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Nghiên cứu hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo doanh nghiệp, khuyến khích hình thành doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (*startup*).

- Lồng ghép, triển khai đồng bộ, có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, đặc biệt là các giải pháp hỗ trợ kinh tế tư nhân, doanh nghiệp, nhằm đảm bảo sự thống nhất trong chỉ đạo và trong tổ chức triển khai thực hiện.

**2.6. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI**

- Phối hợp, triển khai hiệu quả các chương trình, hội nghị, hội chợ xúc tiến đầu tư trên địa bàn. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên, mũi nhọn, nền tảng như phát triển hạ tầng giao thông, thương mại - dịch vụ...

- Nghiên cứu, xây dựng các chuỗi liên kết doanh nghiệp theo cụm ngành, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng phù hợp với định hướng, lĩnh vực thu hút đầu tư.

- Khi thu hút FDI hoặc thực hiện dự án đầu tư lớn, nghiên cứu xây dựng các tiêu chí về cam kết sử dụng một tỷ lệ nhất định (%) sản phẩm/dịch vụ từ doanh nghiệp địa phương hoặc đào tạo/nhượng công nghệ cho doanh nghiệp địa phương; các cơ chế ưu đãi cho doanh nghiệp FDI hoặc nhà nước nếu hợp tác với doanh nghiệp tư nhân địa phương, giảm thuế, hỗ trợ đất đai, hỗ trợ đào tạo...

**2.7. Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp lớn và vừa, các tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu.**

- Xác định doanh nghiệp tư nhân có tiềm lực tài chính, quản trị tốt, sản phẩm/dịch vụ có khả năng cạnh tranh và mở rộng thị trường để trở thành đầu tàu dẫn dắt; hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ có tiềm năng phát triển thành doanh nghiệp lớn.

- Nghiên cứu triển khai thực hiện chương trình đánh giá năng lực doanh nghiệp (*về quy mô vốn, năng lực quản trị, công nghệ, thị trường, triển vọng phát triển...*) làm cơ sở xây dựng danh sách doanh nghiệp “đầu tàu dẫn dắt” và doanh nghiệp “ưu tiên hỗ trợ”.

**2.8. Khuyến khích đạo đức và trách nhiệm xã hội trong kinh doanh, thúc đẩy tinh thần doanh nhân và tạo điều kiện để doanh nhân tham gia vào quản trị đất nước.**

- Huy động, khuyến khích các doanh nhân thành đạt tham gia các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, đào tạo các thế hệ doanh nhân trẻ để nuôi dưỡng và khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, nhân rộng các mô hình, tấm gương điển hình trong sản xuất - kinh doanh.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của**

Kế hoạch bảo đảm chất lượng, hiệu quả, thống nhất trong hành động, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị và cộng đồng doanh nghiệp. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng, vận động nhân dân, doanh nghiệp tư nhân tham gia triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch này; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội về phát triển kinh tế tư nhân.

2. Các chi, đảng bộ trực thuộc chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; cụ thể hoá nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch để tổ chức thực hiện bảo đảm phù hợp, hiệu quả, sát với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương, tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ cho việc triển khai thực hiện; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá, định kỳ hàng quý báo cáo kết quả thực hiện.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan chuyên môn thực hiện với các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp và phân công cụ thể trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện và kịp thời tham mưu điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể phù hợp với yêu cầu thực tế, bảo đảm thực hiện Đề án và Kế hoạch này có hiệu quả.

4. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy theo chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ và các TC CT-XH xã;
- Các phòng chuyên môn xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã;
- Công an xã, BCH Quân sự xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**

**Triệu Thị Thu Phương**